

Số: /BC-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả công tác cải cách hành chính năm 2023
của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Kính gửi: - Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính Phủ;
- Bộ Nội vụ.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác cải cách hành chính (CCHC), Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tổng hợp kết quả hoạt động CCHC tại Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) năm 2023 và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

Năm 2023, Bộ TN&MT tiếp tục quán triệt, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, sự phối hợp của các tổ chức đảng, đoàn thể trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ CCHC; gắn trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC, coi CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị; đưa nội dung, kết quả thực hiện CCHC vào nội dung giao ban định kỳ của đơn vị; lồng ghép nhiệm vụ CCHC với các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

Bộ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 của Bộ¹, các kế hoạch thành phần về CCHC²; bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023; đồng thời, Bộ đã ban hành Chương trình hành động của ngành TN&MT thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023³, Chương trình công tác năm 2023 của Bộ⁴, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ thông qua bộ chỉ số theo dõi, đánh giá⁵. Bộ

¹ Quyết định số 4010/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023.

² Quyết định số 4013/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2021 ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023; Quyết định số 4027/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC của Bộ TN&MT năm 2023; Quyết định số 123/QĐ-BTNMT ngày 13/01/2023 ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023 của Bộ TN&MT; Quyết định số 283/QĐ-BTNMT ngày 20/02/2023 ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023 của Bộ TN&MT; Quyết định số 3807/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2022 Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 của Bộ TN&MT. Quyết định số 107/QĐ-BTNMT ngày 19/01/2023 phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL năm 2023 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ TN&MT; Quyết định số 113/QĐ-BTNMT ngày 27/01/2023 phê duyệt Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của Bộ TN&MT năm 2023.

³ Quyết định số 52/QĐ-BTNMT ngày 12/01/2023.

⁴ Công văn số 807/BTNMT-VP ngày 16/02/2023.

⁵ Văn bản số 1793/BTNMT-TCCB ngày 12/4/2018 của Bộ TN&MT về việc nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong thực thi công vụ.

đã kiện toàn Ban chỉ đạo CCHC của Bộ⁶, kiện toàn Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC của Bộ⁷; có văn bản⁸ yêu cầu các đơn vị đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ công tác CCHC theo ý kiến chỉ đạo, kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại cuộc họp công tác CCHC năm 2023.

2. Công tác tuyên truyền CCHC

Bộ đã ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC của Bộ năm 2023⁹; thiết lập kênh tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC; công khai các thủ tục hành chính (TTHC) mới, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ theo thẩm quyền của Bộ; tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ, ngành và các tổ chức, cá nhân về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và tầm quan trọng của công tác CCHC.

Bộ đã đăng tải 1.298 tin/bài, trong đó có 700 tin/bài về hoạt động chỉ đạo, điều hành của Bộ, lãnh đạo Bộ; các hoạt động chỉ đạo, điều hành nổi bật thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của Bộ; cập nhật đăng tải và giới thiệu 25 văn bản quy phạm pháp luật; 30 dự thảo văn bản và 120 văn bản chỉ đạo điều hành.

Bộ tiếp tục vận hành Hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

3. Kiểm tra công tác CCHC

Bộ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023 của Bộ¹⁰, theo đó, Bộ tiến hành kiểm tra 09 đơn vị trực thuộc Bộ về công tác CCHC. Tính đến hiện tại, Bộ đã kiểm tra 05 đơn vị và tiếp tục kiểm tra công tác CCHC đối với các đơn vị còn lại theo kế hoạch đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC NĂM 2023

1. Cải cách thể chế

Về công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Quốc hội: tại kỳ họp thứ 6 (ngày 27/11/2023), Quốc hội đã thông qua Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Đối với Luật Đất đai (sửa đổi), hiện Bộ đang phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội tiếp tục rà soát, hoàn thiện trước khi trình Quốc hội thông qua. Bên cạnh đó, Bộ đang khẩn trương xây dựng Luật Địa chất và Khoáng sản để bảo đảm thời hạn dự kiến trình Chính phủ trong quý I năm 2024.

⁶ Quyết định số 4013/QĐ-BTNMT ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về việc thành lập Ban Chỉ đạo CCHC của Bộ TN&MT.

⁷ Quyết định số 01/QĐ-BCĐCCHC của Bộ TN&MT về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC của Bộ TN&MT.

⁸ Công văn số 6751/BTNMT-TCCB ngày 17/8/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ công tác CCHC trong thời gian tới.

⁹ Quyết định số 4027/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022.

¹⁰ Quyết định số 2649/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2021.

Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Bộ đã hoàn thiện đề Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 03 nghị định, 03 quyết định¹¹; xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 02 nghị định, 01 quyết định¹² và đang khẩn trương hoàn thiện để văn bản sớm được ban hành. Bên cạnh đó, Bộ đang khẩn trương hoàn thiện dự thảo 02 nghị định thuộc Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ để trình Chính phủ trước ngày 20/12/2023, trong đó có 01 dự thảo nghị định¹³ đã được Bộ Tư pháp thẩm định, 01 dự thảo nghị định¹⁴ đang được Bộ Tư pháp thẩm định; tiếp tục phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan hoàn thiện 04 văn bản¹⁵ đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong năm 2021, 2022 đến nay chưa được ban hành. Bên cạnh đó, Bộ đang giao các đơn vị xây dựng dự thảo các Nghị định quy định chi tiết Luật Đất đai (sửa đổi) và Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để bảo đảm văn bản quy định chi tiết có hiệu lực đồng thời với luật.

Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng: trong 11 tháng đầu năm 2023, Bộ trưởng Bộ TN&MT đã ban hành 19 thông tư, trong đó, có 01 thông tư là văn bản quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng¹⁶, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024, cùng thời điểm Luật Thi đua, khen thưởng có hiệu lực thi hành.

Về công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa, hợp nhất VBQPPL; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật (QPPL)

Trên cơ sở các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và yêu cầu của các cấp, cơ quan có thẩm quyền, trong năm 2023 Bộ đã hoàn thành khối lượng tương đối lớn các nhiệm vụ rà soát VBQPPL, cụ thể:

¹¹ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực TN&MT; Quyết định số 06/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 quy định thí điểm về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa với quy mô dưới 500 ha thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 10/2023/QĐ-TTg ngày 24/4/2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng thủy văn trực thuộc Bộ TN&MT; Quyết định số 13/2023/QĐ-TTg ngày 22/5/2023 ban hành Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

¹² Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết Luật Khoáng sản; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì; chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát, hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu.

¹³ Nghị định thay thế Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn.

¹⁴ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

¹⁵ Nghị định quy định về thế chấp, cho thuê, góp vốn, chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển được giao để nuôi trồng thủy sản; bồi thường khi Nhà nước thu hồi khu vực biển được giao để nuôi trồng thủy sản vì mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh; Nghị định quy định lần biên; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; Quyết định ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

¹⁶ Thông tư số 18/2023/TT-BTNMT ngày 15/11/2023 của Bộ trưởng Bộ TN&MT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành TN&MT.

Rà soát để công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực toàn bộ và danh mục VBQPPL hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TN&MT năm 2022 (Quyết định số 134/QĐ-BTNMT ngày 30/01/2023); rà soát văn bản thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 2911/BTNMT-PC ngày 27/4/2023); rà soát các luật, bộ luật có nội dung liên quan đến dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) (Báo cáo số 59/BC-BTNMT ngày 22/5/2023); rà soát nhằm phát hiện Nghị quyết của Chính phủ có chứa QPPL (Công văn số 234/BTNMT-PC-m ngày 16/5/2023); rà soát các văn bản thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ có nội dung chứa QPPL nhưng hình thức không phải VBQPPL (Công văn số 4301/BTNMT-PC ngày 14/6/2023); rà soát các vướng mắc của các thông tư còn hiệu lực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giảm bớt các thủ tục, yêu cầu không cần thiết nhằm tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp và đời sống nhân dân (Công văn số 1072/BTNMT-PC ngày 24/02/2023); rà soát các VBQPPL cần phải xử lý theo Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hoá quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT (Công văn số 4389/BTNMT-PC ngày 14/6/2023); rà soát các VBQPPL liên quan đến thực hiện dự án đầu tư công (Công văn số 1893/BTNMT-PC ngày 23/3/2023); rà soát VBQPPL các lĩnh vực dễ phát sinh hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Công văn số 2578/BTNMT-PC ngày 14/4/2023); rà soát VBQPPL phục vụ triển khai Đề án 06 (Công văn số 3573/BTNMT-PC ngày 19/5/2023); rà soát các VBQPPL để thực hiện 19 Nghị quyết đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư và rà soát văn bản, TTHC có yêu cầu giấy tờ cư trú theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ (Công văn số 3197/BTNMT-PC ngày 09/5/2023); rà soát văn bản triển khai Đề án 06 (Công văn số 4812/BTNMT-PC ngày 21/6/2023); rà soát, xử lý vướng mắc của các thông tư (Báo cáo số 86/BC-BTNMT ngày 07/7/2023); rà soát, xử lý hiệu lực VBQPPL của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 5067/BTNMT-PC ngày 29/6/2023); rà soát, xử lý văn bản thuộc Chuyên đề về các văn bản liên quan đến việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 (Công văn số 5334/BTNMT-PC ngày 07/7/2023); rà soát VBQPPL theo Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) (Công văn số 6697/BTNMT-PC ngày 15/8/2023); rà soát hệ thống VBQPPL theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV (Báo cáo số 123/BC-BTNMT ngày 21/8/2023); rà soát và xử lý kết quả rà soát VBQPPL (Công văn số 7574/BTNMT-PC ngày 07/9/2023); rà soát hệ thống VBQPPL theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 689/TTg-PL ngày 29/7/2022 (Báo cáo số 166/BC- BTNMT ngày 13/11/2023).

Qua rà soát, đã phát hiện, đề xuất phương án xử lý cụ thể đối với các quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn. Bộ cũng đã xây dựng và trình ban hành, ban hành theo thẩm quyền một số VBQPPL để tháo gỡ ngay những vướng mắc, bất cập, đồng thời có kế hoạch để tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung một số VBQPPL trong các năm tiếp theo.

Bên cạnh đó, thực hiện nhiệm vụ định kỳ rà soát các VBQPPL hết hiệu lực theo quy định pháp luật, Bộ đã xây dựng và ban hành Thông tư số 19/2023/TT-BTNMT ngày 15/11/2023 sửa đổi và bãi bỏ một số thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ TN&MT.

Về công tác theo dõi thi hành pháp luật

Triển khai thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, Bộ TN&MT đã ban hành Quyết định số 113/QĐ-BTNMT ngày 27/01/2023 phê duyệt Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về TN&MT năm 2023. Đến nay, Kế hoạch đã được triển khai đảm bảo tiến độ, các nội dung được phê duyệt, cụ thể:

Đã tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về TN&MT tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Nam Định, Hà Nội, Đồng Nai; tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đo đạc, bản đồ và biến đổi khí hậu tại Cục Biến đổi khí hậu, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam. Trên cơ sở đó, Bộ đã ban hành các kết luận kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đo đạc, bản đồ và biến đổi khí hậu năm 2023; thực hiện thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật TN&MT theo nhiều hình thức khác nhau, các thông tin thu thập đã được xử lý theo thẩm quyền, trong đó nhiều kiến nghị đã được tiếp thu để sửa đổi trong nhiều VBQPPL của Bộ đang xây dựng.

Đối với lĩnh vực trọng tâm liên ngành, Bộ đã chỉ đạo các Đơn vị có liên quan xử lý các kiến nghị là kết quả theo dõi lĩnh vực trọng tâm liên ngành năm 2022 liên quan đến tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước; phối hợp triển khai thực hiện Quyết định số 39/QĐ-TTg ngày 28/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023. Ngoài ra, Bộ đã phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện tổng kết 05 năm thực hiện "Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022" (Công văn số 3934/BTNMT-PC ngày 30/5/2023).

Về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Trong năm 2023, Bộ TN&MT đã kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ¹⁷ và tiếp tục cử đại diện tham gia làm thành viên Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương; rà soát kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật của Bộ TN&MT. Thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 của Bộ TN&MT, các đơn vị trực thuộc Bộ đã chủ động tổ chức triển khai các hoạt động sau:

¹⁷ Quyết định số 2567/QĐ-BTNMT ngày 05/9/2023 của Bộ TN&MT.

Thực hiện thông cáo báo chí VBQPPL mới ban hành: các thông tin, vấn đề mới được người dân và doanh nghiệp quan tâm trong VBQPPL mới ban hành đều được đăng tải công khai trong các chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử của Bộ TN&MT.

Thực hiện phổ biến, tập huấn các VPQPPL: tổ chức 01 hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; thực hiện các chương trình phổ biến các nội dung của Luật Bảo vệ môi trường 2020, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn trên kênh VTV1, Đài Truyền hình Việt Nam; thực hiện chương trình giải đáp với bạn nghe đài, xây dựng phóng sự, các tọa đàm trên kênh VOV1, Đài Tiếng nói Việt Nam; tổ chức các hội nghị, hội thảo tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về: pháp luật đất đai, ứng phó với biến đổi khí hậu theo Luật Bảo vệ môi trường, bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước và Thông tư số 01/2023/TT-BTNMT ngày 13/03/2023 của Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành 05 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh.

Ngoài ra, Bộ đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Bộ tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như đài, báo, đặc biệt là qua Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng thông tin điện tử của các đơn vị, Cổng thông tin của Báo TN&MT, Tạp chí TN&MT, các Bản tin của các lĩnh vực chuyên môn. Chuyên trang Chính sách, pháp luật TN&MT (<https://vupc.monre.gov.vn>); thực hiện tích hợp các hệ thống về pháp điển, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, các nghiệp vụ pháp chế từ Bộ Tư pháp về Trang thông tin điện tử của Bộ để phổ biến; đẩy mạnh thực hiện phổ biến pháp luật thông qua các mạng xã hội; xây dựng và phát sóng các phim tuyên truyền và các video (phim ngắn) dưới dạng hoạt họa; biên soạn, thiết kế infographic Truyền thông chính sách.

2. Cải cách TTHC

Bộ đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch: rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ 2022 - 2025 của Bộ TN&MT¹⁸, ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch¹⁹; Kiểm soát TTHC năm 2023; tiếp tục triển khai hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân, tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định TTHC, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công của Bộ TN&MT.

Bộ đã ban hành mới 04 TTHC (lĩnh vực tài nguyên nước); sửa đổi, bổ sung 221 TTHC, trong đó: lĩnh vực tài nguyên nước 42 TTHC; lĩnh vực khí tượng thủy văn 08 TTHC; lĩnh vực chuyển đổi số 02 TTHC; lĩnh vực đất đai 128 TTHC; lĩnh vực đo đạc bản đồ 05 TTHC; lĩnh vực môi trường 07 TTHC; lĩnh vực khoáng sản 28 TTHC; lĩnh vực viễn thám 01 TTHC; bãi bỏ, thay thế 03 TTHC (lĩnh vực đo đạc bản đồ 02 TTHC, lĩnh vực đất đai 01 TTHC).

¹⁸ Quyết định số 3568 ngày 19/12/2022.

¹⁹ Văn bản số 1801/BTNMT-VP.

Bộ đã thực hiện việc công bố TTHC mới, theo đó, ban hành 13 Quyết định²⁰ về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ; công bố TTHC nội bộ lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ²¹; tiếp tục liên thông TTHC giữa một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ đối với 11 TTHC thuộc 03 lĩnh vực: môi trường, tài nguyên nước, biển và hải đảo.

Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC: năm 2023 (tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023), tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 7.838 hồ sơ, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ là 6.300 hồ sơ (trực tuyến là 2.724 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính là 3.576 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua là 1.538 hồ sơ; số hồ sơ đã giải quyết là 6.379 hồ sơ; số hồ sơ đang giải quyết là 1.459 hồ sơ.

Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định, TTHC: đến ngày 14/12/2023, Bộ đã tiếp nhận, xử lý: (1) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: đã tiếp nhận tổng số 1.017 PAKN, trong đó: đã trả lời 228 PAKN, đang xử lý 61 PAKN, chuyển hồ sơ: 341 PAKN, từ chối, trả lại 387 PAKN do không thuộc thẩm quyền xử lý: 387 PAKN; (2) qua Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ: đã tiếp nhận 134 PAKN, trong đó: đã xử lý 119 PAKN, đang xử lý 15 PAKN; (3) qua Cổng thông tin điện tử Bộ: đã tiếp nhận tổng số 741 ý kiến, đã trả lời 412 ý kiến của công dân, đang xử lý 329 ý kiến.

Về công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, khiếu nại: trong năm 2023, Bộ đã tiếp 346 lượt tiếp công dân với 584 lượt người, trong đó có 33 lượt đoàn đông người

²⁰ Quyết định số 4042/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 4044/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 về việc công bố TTHC mới ban hành; TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 1085/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung; TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 1235/QĐ-BTNMT ngày 12/5/2023 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 1236/QĐ-BTNMT ngày 12/5/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu TN&MT thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 1237/QĐ-BTNMT ngày 12/5/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 1239/QĐ-BTNMT ngày 12/5/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 1240/QĐ-BTNMT ngày 12/5/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21/7/2023 về việc về việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố TTHC mới ban hành; TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 2684/QĐ-BTNMT ngày 18/9/2023 về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 06/10/2023 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ TN&MT.

²¹ Quyết định số 3468/QĐ-BTNMT ngày 24/11/2023 về việc công bố TTHC nội bộ lĩnh vực đất đai trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ TN&MT; Quyết định số 3469/QĐ-BTNMT ngày 24/11/2023 về việc công bố TTHC nội bộ lĩnh vực tài nguyên nước trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ TN&MT.

(235 người); Lãnh đạo Bộ đã tiếp 32 lượt với 65 người, cán bộ tiếp 314 lượt với 519 người. Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai nhận được là 3.133 lượt đơn, tương ứng với 1.479 vụ việc đủ điều kiện xử lý, còn lại là 1.654 lượt đơn trùng, không đủ điều kiện xử lý (chiếm 52,79%). So với năm 2022, số đơn nhận được giảm 349 lượt đơn, tuy nhiên, số vụ việc tăng 85 vụ việc (chiếm 5,74%). Trong 3.133 lượt đơn nhận được, có 74 lượt đơn lĩnh vực môi trường; 38 lượt đơn lĩnh vực khoáng sản và 3.021 lượt đơn thuộc lĩnh vực đất đai. Trong 1.479 vụ việc đủ điều kiện xử lý: tranh chấp đất đai 95 vụ việc (chiếm 4,94%); đòi lại đất cũ 65 vụ việc (chiếm 4,39%); khiếu nại về đất đai 1.129 vụ việc (chiếm 76,34%); kiến nghị, phản ánh và đề xử lý hành vi vi phạm trong lĩnh vực TN&MT 190 vụ việc (chiếm 14,44%). Về thẩm quyền giải quyết: trong 1.479 vụ việc, có 14 vụ việc Thủ tướng Chính phủ giao (11 vụ kỳ trước chuyển sang) và 115 vụ việc thuộc thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết của Bộ (82 vụ việc kỳ trước chuyển sang); 34 vụ việc đã có quyết định giải quyết lần hai của địa phương; còn lại là vụ việc đang thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương với 1.316 vụ việc (chiếm 88,98%).

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Triển khai thực hiện Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ TN&MT, Bộ trưởng Bộ TN&MT đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định²² quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

Bộ đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định về việc thành lập Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo trực thuộc Bộ TN&MT²³; Quyết định ban hành Danh sách các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ TN&MT²⁴.

Bộ đã phê duyệt Quyết định phân bổ biên chế công chức năm 2023 cho các cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc Bộ; phân bổ biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách, biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

Về Đề án vị trí việc làm của các đơn vị hành chính, các đơn vị trực Bộ đã xây dựng Đề án vị trí việc làm của các đơn vị hành chính, đã được Hội đồng tư vấn thẩm định nội dung Đề án và hiện tại, Bộ đang xem xét, phê duyệt.

4. Cải cách chế độ công vụ

Bộ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện để ban hành các Thông tư về tổ chức bộ máy và vị trí việc làm²⁵; thành lập, kiện toàn 04 Ban chỉ đạo, nhóm công tác và

²² Quyết định số 10/2023/QĐ-TTg ngày 07/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

²³ Quyết định số 815/QĐ-TTg ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo trực thuộc Bộ TN&MT.

²⁴ Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 24/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh sách các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ TN&MT.

²⁵ Các Thông tư: quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực TN&MT tại chính quyền địa phương; hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành TN&MT; hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập ngành TN&MT; Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của

ban hành 20 văn bản cử nhân sự tham gia các tổ chức, ban chỉ đạo, tổ công tác theo đề nghị của các cơ quan liên quan. Đã rà soát, sửa đổi, ban hành 03 Quy định của Ban Cán sự đảng Bộ về công tác cán bộ²⁶; 01 Quyết định của Bộ trưởng Bộ TN&MT²⁷ về phân công công tác đối với lãnh đạo Bộ TN&MT; ban hành 06 văn bản hợp nhất Thông tư liên tịch²⁸; tiếp tục tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định, quy chế trong công tác cán bộ, theo hướng tăng cường phân cấp đi đôi với nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, quy trình, thời gian thực hiện²⁹. Đẩy mạnh việc thực hiện quản lý hồ sơ công chức, viên chức thông qua hệ thống phần mềm quản lý để từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ. Việc rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản hướng dẫn trong công tác cán bộ theo các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm bảo đảm việc quản lý công chức, viên chức của Bộ được thực hiện nền nếp, bài bản và đúng quy định. Công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ được thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm quy định.

5. Cải cách tài chính công

Bộ đã thực hiện giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị dự toán trực thuộc Bộ³⁰, đảm bảo thời gian theo quy định; hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Bộ đã ban hành các nguyên tắc, tiêu

các Chi cục thuộc Sở TN&MT; Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập ngành TN&MT thuộc Sở TN&MT.

²⁶ Quyết định số 86/QĐ-BCSĐTNTMT ngày 10/5/2023 ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ TN&MT; Quyết định số 87/QĐ-BCSĐTNTMT ngày 10/5/2023 về luân chuyển cán bộ; Quyết định số 85/QĐ-BCSĐTNTMT ngày 10/5/2023 về phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ TN&MT;

²⁷ Quyết định số 2556/QĐ-BTNMT ngày 31/8/2023 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về việc phân công công tác đối với lãnh đạo Bộ TN&MT.

²⁸ Văn bản hợp nhất 02/VBHN-BTNMT năm 2023 hợp nhất Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành điều tra tài nguyên môi trường do Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành; Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BTNMT năm 2023 hợp nhất Thông tư liên tịch Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành dự báo khí tượng thủy văn do Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành; Văn bản hợp nhất 04/VBHN-BTNMT năm 2023 hợp nhất Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát khí tượng thủy văn do Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành; Văn bản hợp nhất 05/VBHN-BTNMT năm 2023 hợp nhất Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quan trắc tài nguyên môi trường do Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành; Văn bản hợp nhất 06/VBHN-BTNMT năm 2023 hợp nhất Thông tư liên tịch Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ do Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành; Văn bản hợp nhất 07/VBHN-BTNMT năm 2023 hợp nhất Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính do Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành.

²⁹ Quy định của Bộ TN&MT về phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ (thay thế Quy chế quản lý công chức, viên chức của Bộ TN&MT TN&MT ban hành theo Quyết định số 599/QĐ-BTNMT ngày 28/02/2018); Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý tại doanh nghiệp thuộc Bộ TN&MT (thay thế Quyết định số 3372/QĐ-BTNMT ngày 27/12/2017).

³⁰ Các Quyết định số 4025/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2022, Quyết định số 55/QĐ-BTNMT ngày 12/01/2023; Quyết định số 747/QĐ-BTNMT ngày 28/3/2023; Quyết định số 781/QĐ-BTNMT ngày 31/3/2023; Quyết định số 1488/QĐ-BTNMT ngày 05/6/2023; Quyết định số 1490/QĐ-BTNMT ngày 05/6/2023; Quyết định số 2338/QĐ-BTNMT ngày 14/8/2023; Quyết định số 3150/QĐ-BTNMT ngày 27/10/2023.

chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên quản lý nhà nước³¹; tổng hợp, cập nhật kế hoạch tài chính - ngân sách giai đoạn 03 năm 2023-2025³².

Đã phối hợp với Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường; rà soát, sửa đổi Thông tư³³ và một số Quy chế³⁴, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

Bộ đã thực hiện quy trình giao dự toán cho các đơn vị dự toán cấp II, cấp III trực thuộc Bộ qua hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (*TABMIS*). Đã hoàn thành công tác giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động tại các doanh nghiệp do Bộ làm chủ sở hữu và đã xếp loại doanh nghiệp năm 2022 gửi Bộ Tài chính theo quy định³⁵. Công tác quản lý số liệu tài sản được Bộ thực hiện trên hệ thống Phần mềm Quản lý tài sản công (link truy cập <https://qltsc.mof.gov.vn>).

Bộ đã thực hiện báo cáo tự chủ các đơn vị theo các Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, 54/2017/NĐ-CP gửi Bộ Tài chính đảm bảo thời gian quy định³⁶; đã gửi Bộ Tài chính thẩm định phương án tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025³⁷.

Về đầu tư công, giải ngân: thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025, Bộ đã được bổ sung vốn kế hoạch trung hạn ngoài tổng số vốn được Thủ tướng Chính phủ giao cho là: 796.000 triệu đồng cho 11 dự án; tổng mức kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Bộ được giao là 6.886.452 triệu đồng (trong đó, vốn trong nước là 5.159.538 triệu đồng, vốn nước ngoài là 1.726.914 triệu đồng). Tính đến hết năm 2023, tổng số vốn kế hoạch các năm đã được Thủ tướng giao là 4.090.147 triệu đồng (trong đó, vốn trong nước là 3.190.500 triệu đồng, vốn nước ngoài là 899.647 triệu đồng). Tính đến ngày 14/12/2023, tổng số kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 đã giải ngân là 811.628/1.605.500 triệu đồng, đạt 50,55%; dự kiến đến hết niên độ, sẽ giải ngân được khoảng 1.297.000/1.605.500 triệu đồng, đạt 80,8%.

Về kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước: đối với thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước trong năm 2022 (Báo cáo kiểm toán tình hình quản lý tiền và tài sản đối với NSNN năm 2021 tại một số đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT), Bộ đã có Công văn số 208/BTNMT-KHTC ngày 18/01/2023 gửi Kiểm toán Nhà nước, theo đó: tổng số tiền kiến nghị 29.106.681.903 đồng, gồm: (i) chi thường xuyên 23.615.307.165 đồng (các khoản thu phải nộp NSNN: 20.755.957.576 đồng, thu hồi do chi sai quy định:

³¹ Quyết định số 905/QĐ-BTNMT ngày 14/4/2023.

³² Công văn số 4138/BTNMT-KHTC ngày 06/6/2023.

³³ Thông tư ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành TNMT.

³⁴ Quy chế quản lý và sử dụng vốn tài trợ nước ngoài thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ; Quy chế quản lý các nhiệm vụ chuyên môn thuộc phạm vi quản lý của Bộ; Quy chế quản lý tài chính trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ; Quy chế đặt hàng; Quy chế quản lý Đầu tư công.

³⁵ Công văn số 3693/BTNMT-KHTC ngày 24/5/2023.

³⁶ Công văn số 2122/BTNMT-KHTC ngày 30/3/2023.

³⁷ Công văn số 2780/BTNMT-KHTC ngày 24/4/2023.

763.969.807 đồng, giảm dự toán năm sau: 60.000.000 đồng, thu hồi kinh phí thừa: 1.960.529.185 đồng, thu hồi khác: 74.850.597 đồng), (ii) chi đầu tư 2.192.900.433 đồng (thu hồi do chi sai quy định: 54.102.846 đồng, giảm thanh toán: 51.279.263 đồng, giảm giá trị hợp đồng: 2.087.518.324 đồng), (iii) thực hiện các kiến nghị khác 3.298.474.305 đồng. Đến nay, đã thực hiện kiến nghị với tổng số tiền 28.556.025.579 đồng, còn lại chưa thực hiện 550.656.324 đồng (giảm giá trị hợp đồng). Đồng thời, Bộ đã phối hợp, có văn bản trả lời các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Ủy ban Tài chính, Ngân sách và Bộ Tài chính³⁸.

Về thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Bộ đã báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022³⁹; thực hiện việc mua sắm tài sản công năm 2023 thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp Bộ của Bộ TN&MT⁴⁰; Bộ đã cơ bản hoàn thiện việc xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của các đơn vị thuộc bộ tại 5 thành phố trực thuộc trung ương để gửi Bộ Tài chính kiểm tra theo quy định; năm 2023, Bộ đã kiểm tra 182 cơ sở nhà, đất tại 18 tỉnh gồm: Bình Định, Cà Mau, Hậu Giang, Bạc Liêu, Sơn La, Sóc Trăng, Bình Dương, Kiên Giang, Bình Phước, Long An, Nghệ An, Huế, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Thanh Hóa, Bà Rịa Vũng Tàu, Bến Tre, Tiền Giang, đã gửi Bộ Tài chính phê duyệt phương án tại 5 tỉnh: Nghệ An, Thanh Hóa, Tiền Giang, Cà Mau, Hậu Giang; còn lại các địa phương khác đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ để lấy ý kiến các địa phương trước khi gửi Bộ Tài chính phê duyệt. Bộ đã hoàn thành việc xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa năm 2024 gửi Bộ Tài chính; hoàn thành việc chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu trên phần mềm Quản lý tài sản công; đã tổ chức kiểm tra chuyên đề về công tác quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo Công văn số 5783/BTC-QLCS ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

Bộ đã ban hành Kế hoạch⁴¹ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW⁴² và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ; Quyết định⁴³ thành lập Ban

³⁸ Bộ đã có Công văn 2170/BTNMT-KHTC ngày 31/3/2023 gửi các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về Báo cáo kiểm toán, Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021; Công văn số 2300/BTNMT-KHTC ngày 05/4/2023 gửi Bộ Tài chính về việc bổ sung số liệu quyết toán NSNN năm 2021 (nguồn chi thường xuyên); Công văn 2772/BTNMT-KHTC ngày 21/4/2023 gửi Ủy ban Tài chính, Ngân sách về việc chuẩn bị báo việc thực hiện các kết luận kiến nghị của Kiểm toán nhà nước niên độ NSNN năm 2021, 2020 và năm 2019 trở về trước, phục vụ Phiên giải trình “Việc thực hiện các kết luận kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đến hết niên độ NSNN năm 2021”; Công văn 2788/BTNMT-KHTC ngày 24/4/2023 gửi Kiểm toán nhà nước đề nghị không thu hồi nộp NSNN kinh phí theo kiến nghị của KTNN năm 2017 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục Địa chất Việt Nam; Công văn 3248/BTNMT-KHTC ngày 10/5/2023 gửi Kiểm toán nhà nước cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ kiểm toán công tác quản lý, bảo vệ môi trường đối với các nhà máy nhiệt điện than trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018 - 2022; phối hợp với Kiểm toán nhà nước thực hiện Kế hoạch kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Bộ TN&MT theo Quyết định số 1357/QĐ-KTNN ngày 02/11/2023.

³⁹ Công văn số 1621/BTNMT-KHTC ngày 15/3/2023

⁴⁰ Công văn số 2003/BTNMT-KHTC ngày 27/3/2023.

⁴¹ Kế hoạch 777-KH/BCSĐTNNMT ngày 09 tháng 9 năm 2020.

⁴² Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

⁴³ Quyết định số 2601/QĐ-BTNMT ngày 28/12/2021.

Chỉ đạo chuyển đổi số ngành TN&MT trên cơ sở kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử ngành TN&MT, do đồng chí Bộ trưởng Bộ TN&MT làm Trưởng ban.

Bộ tiếp tục vận hành, cung cấp 91 dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), trong đó 46 DVCTT mức độ toàn trình (chiếm tỷ lệ 50,5%); kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, về bảo hiểm, về dân cư và Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và DVCTT (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông. Bộ đã tích hợp, cung cấp 89 DVCTT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt tỷ lệ 97,8% trên tổng số 91 DVCTT đã triển khai (02 DVCTT không tích hợp do triển khai tích hợp, kết nối với Hệ thống một cửa quốc gia, gồm: (1) Chấp thuận đăng ký vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại theo Công ước Basel về kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại và việc tiêu hủy chúng; (2) Cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại); sẵn sàng tích hợp thêm các DVCTT còn lại khi đủ điều kiện; tiếp tục hoàn thiện, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ đã triển khai, vận hành nền tảng LGSP, bảo đảm ATTT, kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP), bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân và các hệ thống thông tin của Bộ với 240 dịch vụ, 817.368 giao dịch trong tháng 11/2023, tổng số năm 2023: 9.941.161 giao dịch; số lượng văn bản điện tử (ký số) gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng dữ liệu nội bộ trong tháng 11/2023 là 10.240 văn bản, tổng số năm 2023: 81.355 văn bản; tiếp tục triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, dịch vụ, ứng dụng Chính phủ điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, quản trị, làm việc của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, ngành TN&MT trên môi trường điện tử, trực tuyến; kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin của Chính phủ, với các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, của các bộ, ngành qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục vận hành Hệ thống thông tin báo cáo tổng hợp ngành TN&MT (tại địa chỉ: <https://bcth.monre.gov.vn>) đáp ứng đầy đủ các nghiệp vụ báo cáo, các yêu cầu về chức năng, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định; cập nhật, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh phục vụ chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ, với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030: Bộ đã hoàn thành xây dựng, kết nối, tích hợp, công bố, cung cấp DVCTT mức độ 4 đối với thủ tục “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối với CSDLQG về dân cư, đến nay đã có 63/63 tỉnh, thành phố triển khai, phát sinh 20.538 hồ sơ; tiếp tục triển khai kết nối, chia sẻ 18 trường thông tin dữ liệu giữa CSDL đất đai với

CSDL quốc gia về dân cư, đến nay đã kết nối 63/63 tỉnh, thành phố với dữ liệu của 461/705 đơn vị cấp huyện, 6.198/10.599 đơn vị cấp xã với tổng số hơn 26 triệu thửa đất.

Bộ tiếp tục hướng dẫn, phối hợp với các Sở TN&MT triển khai các Dịch vụ công thiết yếu, kết nối cơ sở dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030; thúc đẩy thực hiện thu thập, quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu và khai thác sử dụng thông tin dữ liệu TN&MT; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, triển khai Chính quyền điện tử trong quản lý văn bản đi đến, hồ sơ công việc, hệ thống DVCTT, một cửa điện tử và các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và điều hành công việc; hỗ trợ, theo dõi, đôn đốc công tác an toàn thông tin.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Bộ đã ban hành và hướng dẫn thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác CCHC nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời gian quy định, từ đó có cơ sở để triển khai thực hiện công tác CCHC chất lượng, hiệu quả.

Ban Cán sự đảng Bộ, Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Bộ TN&MT và các cấp ủy đảng, lãnh đạo đơn vị đã tập trung chỉ đạo các đơn vị triển khai nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch; ưu tiên các nguồn lực phục vụ CCHC; yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, yếu kém để công tác CCHC ngày càng thực chất và đạt hiệu quả cao.

Công tác CCHC luôn được Ban Cán sự đảng Bộ, Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Bộ TN&MT, các tổ chức đoàn thể và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quan tâm, phối hợp tốt để chỉ đạo triển khai thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả; bố trí các nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra.

IV. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục đổi mới, sáng tạo, sát sao trong chỉ đạo, điều hành để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ và hiệu quả trong việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và kế hoạch CCHC.

Thực hiện nghiêm túc việc chấm điểm hàng tháng/quý đối với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; nâng cao ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thi hành công vụ của công chức, viên chức.

Tiếp tục theo dõi, tổng hợp thông tin các cơ quan thông tấn, báo chí phản ánh về các lĩnh vực liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tổng hợp, xử lý các vấn đề được báo chí, dư luận phản ánh về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

Tiếp tục vận hành và duy trì thông suốt hoạt động các đường dây nóng tiếp nhận, giải quyết phản ánh của người dân, doanh nghiệp về tình trạng vi phạm pháp luật về TN&MT.

2. Về cải cách thể chế

Tiếp tục đầu tư nguồn lực cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật TN&MT.

Hoàn thiện dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) để bảo đảm chất lượng tốt nhất trước khi trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp gần nhất trong năm 2024; xây dựng, trình Chính phủ trình Quốc hội dự án Luật Địa chất và Khoáng sản để Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 7, xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 8; tổ chức tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 và tổ chức lập hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo (sửa đổi) để trình cấp có thẩm quyền trong giai đoạn 2026 - 2030; tổ chức tổng kết thi hành Luật Đa dạng sinh học năm 2008 và chuẩn bị hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Đa dạng sinh học (sửa đổi) để trình cấp có thẩm quyền trong giai đoạn 2026 - 2030.

Tập trung đẩy mạnh rà soát, kiểm tra và xử lý các quy định, VBQPPL không còn phù hợp; cắt giảm tối đa đầu VBQPPL lĩnh vực TN&MT theo hướng việc ban hành một văn bản mới phải bãi bỏ ít nhất một văn bản cũ nhằm tạo thông thoáng của hệ thống pháp luật, thuận lợi trong quá trình pháp điển hóa và việc tra cứu, thực thi của người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục tiếp nhận các thông tin theo dõi tình thi hành pháp luật về TN&MT, đặc biệt là các quy định còn vướng mắc, bất cập để nghiên cứu sửa đổi VBQPPL theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi theo quy định. Bên cạnh đó, tiếp tục phối hợp với Bộ Tư pháp để xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 và thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024.

Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024 của Bộ TN&MT. Ưu tiên tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Tài nguyên nước; tổ chức truyền thông chính sách trong dự thảo dự án Luật Địa chất và Khoáng sản.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới thực hiện chuyên đổi số trong công tác PBGDPL; cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin, dữ liệu PBGDPL phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, người dân và doanh nghiệp.

3. Cải cách TTHC

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ; thực hiện tốt việc kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, trình ban hành các quy định, TTHC trong dự thảo VBQPPL.

Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC theo hướng liên thông; thực hiện công bố TTHC trong các VBQPPL đảm bảo thời hạn.

Duy trì việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Bộ; kiểm tra việc giải quyết TTHC của các đơn vị trực thuộc Bộ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai các đề án, nhiệm vụ cụ thể thuộc Chương trình công tác của Ban Cán sự đảng Bộ; Chương trình, Kế hoạch hành động của Bộ.

Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đổi mới các quy định nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

Phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ.

Đẩy mạnh cải cách công vụ công chức; rà soát, triển khai thực hiện công tác luân chuyển, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; thực hiện các quy định về chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài và khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

5. Cải cách chế độ công vụ

Tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế liên quan tới công tác cán bộ, đảm bảo bám sát quy định của Đảng, Nhà nước, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; rà soát, triển khai thực hiện công tác luân chuyển, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.

Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2025, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, đạt hiệu quả; kiểm tra công tác CCHC đối với các đơn vị trực thuộc Bộ theo kế hoạch; thực hiện nghiêm túc việc chấm điểm hàng tháng/quý đối với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; nâng cao ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thi hành công vụ của công chức, viên chức.

Đổi mới phương pháp làm việc theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; tăng cường ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính, thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ.

6. Cải cách tài chính công

Tiếp tục đề xuất Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư về hướng dẫn thu phí, lệ phí các lĩnh vực quản lý của Bộ TN&MT; phối hợp, triển khai rà soát, kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất tại 5 thành phố trực thuộc trung ương để hoàn thiện phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của Bộ TN&MT theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP; tiếp tục hoàn thiện hồ sơ để lấy ý kiến các địa phương còn lại trước khi gửi Bộ Tài chính phê duyệt theo quy định. Rà soát, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công các lĩnh vực theo quy định mới ban hành; rà soát, sửa đổi các

Bộ đơn giá lĩnh vực TN&MT gửi Bộ Tài chính thẩm định để ban hành theo quy định.

Tổ chức phân bổ kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 đúng tiến độ, đúng tổng mức vốn, cơ cấu ngành vốn và danh mục dự án theo chỉ tiêu của Nhà nước giao. Chỉ đạo điều hành công tác thực hiện kế hoạch vốn năm 2024, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư công.

Tiếp tục việc kiểm tra, rà soát, chuẩn hóa số liệu báo cáo tài sản công phần mềm Quản lý tài sản công để đảm bảo số liệu quản lý của các đơn vị thuộc Bộ thống nhất với hệ thống báo cáo tài chính, sổ sách kế toán, phục vụ công tác quản lý, sử dụng tài công của Bộ; triển khai xây dựng định mức tài sản của các đơn vị thuộc Bộ sau khi sắp xếp lại theo cơ cấu tổ chức mới; xây dựng định mức, sắp xếp xe ô tô theo Nghị định 72/2023/NĐ-CP.

Tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về các cơ sở nhà, đất thuộc Bộ để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng hiệu quả tránh lãng phí, thất thoát, sai phạm; triển khai công tác quản lý tài sản công trên phần mềm Quản lý tài sản công do Bộ Tài chính quản lý, hướng dẫn sử dụng;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công: sử dụng hiệu quả các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước đã được đầu tư; tiếp tục giao và quản lý dự toán các đơn vị qua hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ số, Chính phủ điện tử

Tiếp tục hoàn thiện và tổ chức triển khai VBQPPL, quy định kinh tế - kỹ thuật trong phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin theo tiến trình chuyển đổi số ngành TN&MT theo định hướng, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông; đẩy mạnh triển khai DVCTT toàn ngành TN&MT, cung cấp đầy đủ các DVCTT giải quyết TTHC liên quan đến công dân, các TTHC về TN&MT cho toàn ngành. Tiếp tục chuẩn hóa, đơn giản hóa, TTHC, cung cấp 100% DVCTT toàn trình đủ điều kiện, kết nối với Công dịch vụ công quốc gia.

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch phát triển Chính phủ số năm 2023 của Bộ TN&MT; thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn được giao bảo đảm chất lượng, tiến độ triển khai Chính phủ điện số, chuyển đổi số ngành.

Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành về TN&MT, hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở kiến trúc, tiêu chuẩn, quy chuẩn bảo đảm nền tảng về dữ liệu là hạ tầng quan trọng, cốt yếu cho chuyển đổi số ngành TN&MT.

Hiện đại hóa, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành. Hoàn thiện vận hành

Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử theo hướng dựa trên dữ liệu số hành chính, bước đầu ứng dụng, sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc.

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số, an toàn thông tin. Phát triển, hiện đại hóa hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin trên cơ sở thực hiện các dự án về chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về TN&MT; nâng cấp, phát triển Trung tâm dữ liệu của Bộ đáp ứng yêu cầu, điều kiện cho chuyển đổi số của ngành.

Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình các thủ tục sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ CSDLQG về dân cư để công bố và cập nhật, tích hợp, cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ TN&MT và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Hoàn thiện nền tảng triển khai Hệ thống giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu của Bộ và các địa phương; Cổng thông tin điện tử phục vụ, làm hài lòng người dân và doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2023 của Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Bộ TN&MT, kính gửi Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Đảng ủy Bộ, Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại TP Hồ Chí Minh, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội CCBCQ Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, ĐT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Phương Hoa

